

Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ

TC, ngày 03 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2024/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lò Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản Nong Bon, xã B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Anh Cà Văn N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản Nong Bon, xã B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về tình cảm:* Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N có 02 con chung: Cháu Cà Tuấn H, sinh ngày 24/5/2012 và cháu Cà Thị Lưu L, sinh ngày 11/11/2014.

Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N nhất trí thỏa thuận giao cháu Cà Thị Lưu L, sinh ngày 11/11/2014 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con; giao cháu Cà Tuấn H, sinh ngày 24/5/2012 cho anh Cà Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Chị Lò Thị T và anh Cà Văn N tự nguyện thỏa thuận chị Lò Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch. Chị Lò Thị T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Lò Thị T. Hoàn trả chị Lò Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0001812, ngày 05/6/2024.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã B, huyện TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lò Mai Xiêng**